

Bản án số: 479 /2020/HS-PT

Ngày: 14/07/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thành.

Các Thẩm phán: Ông Lưu Ngọc Cảnh.

Ông Phan Huy Cường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Tiệp Anh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 07 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 339/2020/TLPT-HS ngày 22 tháng 05 năm 2020 đối với bị cáo **Tạ Nguyên Đ** phạm tội “Cố ý gây thương tích” do có kháng cáo của **Bị hại** đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 08/HS-ST ngày 25 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội.

Bị hại kháng cáo:

TẠ NGUYỄN Đ, sinh năm 19xx; Nơi ĐKNKTT và trú tại : Xóm 7, thôn Bài Lâm Hạ, xã Hồng Q, huyện Ứng H, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp : Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo : Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Tạ Duy Hi và con bà : Nguyễn Thị M; Vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Chưa.

Nhân thân: Ngày 18/10/2003, bị Công an thị xã Cẩm phả, tỉnh Quảng Ninh, khởi tố bị can về tội: “Trộm cắp tài sản”. Ngày 08/12/2003, Công an thị xã Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, kết thúc điều tra và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính

bằng hình thức Cảnh cáo; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, ngày 24/10/2019 (Có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Anh **Mai Văn Đ**, sinh năm 19XX.

Trú tại: Thôn Bài Lâm Hạ, xã Hồng Quang, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội (Có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị **Hoàng Thị Th**, sinh năm 1980 (Vợ anh Đ).

Trú tại: Thôn Bài Lâm Hạ, xã Hồng Quang, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 14/6/2019, anh Mai Văn Đ, bị cáo Tạ Nguyên Đ cùng các anh Đinh Văn Hải, Nguyễn Văn Nam, Phạm Ngọc Toàn, Nguyễn Văn Lộc; Nguyễn Văn Hiếu, Hoàng Đức Thiện, đều ở xã Hồng Quang, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội và anh Nguyễn Văn Ba ở thôn Hữu Vĩnh, xã Hồng Quang, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội. Cùng ngồi uống rượu tại đường vào nghĩa trang thôn Bài Lâm Thượng, xã Hồng Quang, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội. Quá trình uống rượu giữa anh Đông và bị cáo Đ xảy ra mâu thuẫn cãi, chửi nhau.

Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 15/6/2019 thì anh Đông và bị cáo Đ đứng dậy giằng co với nhau làm cả hai ngã xuống ruộng thì được mọi người can ngăn, kéo anh Đông và bị cáo Đ lên. Sau đó, mọi người bảo anh Hiếu chở bị cáo Đ về. Khi anh Hiếu chở bị cáo Đ về nhà bị cáo Đ thì bị cáo Đ xuống xe và bảo anh Hiếu: “Đợi tý”, rồi bị cáo Đ vào đầu hè nhà mình lấy 01 đoạn sắt mỏng dài 80cm, một đầu cắt vát, một đầu quấn rẻ màu đen dày khoảng 0,5cm, bản rộng 03cm, cầm ở tay phải giấu sau lưng, đi ra chỗ anh Hiếu nói: “Mày tiện đường về thì chở tao một đoạn”. Anh Hiếu không nói gì và chở bị cáo Đ đến nhà anh Đông. Khi còn cách nhà anh Đ khoảng 30m thì bị cáo Đ nhảy xuống, nói với anh Hiếu: “Cứ về đi”. Anh Hiếu đi về còn bị cáo Đ đi bộ đến nhà anh Đông tìm

anh Đông nhưng anh Đ không có ở nhà. Bị cáo Đ ra nhà văn hóa thôn Bài Lâm Hạ gần sát nhà anh Đ để chờ anh Đông về. Bị cáo Đ ngồi chờ khoảng 30 phút thì thấy anh Hải chở anh Đ về, bị cáo Đ chạy lại chỗ anh Đ. Anh Đ nhảy xuống xe, bị cáo Đ cầm đoạn sắt vụt một phát trúng vào đầu anh Đ. Anh Đ liền cúi xuống, bị cáo Đ tiếp tục vụt thêm hai phát trúng vào hai vai của anh Đông. Lúc này, anh Hải đến can ngăn và đưa bị cáo Đ về. Anh Đ được gia Đ đưa đến Phòng khám đa khoa Phúc Sơn để sơ cứu và tiếp tục đến chụp chiếu tại Bệnh viện Quân y 103 rồi về nhà cùng ngày; Sau đó, anh Đ tiếp tục điều trị tại Bệnh viện Vân Đ từ ngày 19/6/2019 đến 22/6/2019 thì ra viện.

Hậu quả: Anh Mai Văn Đ bị thương: 01 vết thương vùng đỉnh đầu dài 7cm; 01 vết thương vùng vai trái dài 03cm; 01 vết thương vùng vai phải dài 3cm; 01 vết xước da vai phải KT(7x2)cm.

Ngày 21/8/2019, Cơ quan CSĐT, Công an huyện Ứng Hòa đã ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích số: 146 đối với anh Mai Văn Đ. Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số: 4856/C09-TT1 ngày 29/8/2019 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận:

“Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm theo Thông tư số: 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể anh Mai Văn Đ như sau:

- Sẹo vùng chán - thái dương - đỉnh phải: 01%
- Sẹo vùng vai trái: 01%
- Sẹo vùng vai phải: 01%
- Sẹo vùng vai-cánh tay phải: 02%

Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể quy định tại thông tư số: 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ y tế, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Mai Văn Đ tại thời điểm giám định là 05% (Năm phần trăm).

Cơ chế hình thành thương tích: Tổn thương vùng đầu, hai vai của anh Mai Văn Đ do vật sắc hoặc sắc nhọn gây nên.”

Bản Cáo trạng số: 02/CT - VKS ngày 03/01/2020 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà truy đã truy tố bị cáo Tạ Nguyên Đ về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2020/HS-ST ngày 25/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội đã quyết định:

Áp dụng : Điểm a khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 48, Điều 65 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 357, các Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; Các điểm a, c, đ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo **Tạ Nguyên Đ** phạm tội : Cố ý gây thương tích.
2. Về hình phạt : Xử phạt bị cáo Tạ Nguyên Đ 08 (Tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (Mười sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (25/02/2020).

Giao bị cáo Tạ Nguyên Đ cho Ủy ban nhân dân xã Hồng Quang, huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Trách nhiệm dân sự : Buộc bị cáo Tạ Nguyên Đ phải bồi thường thương tích cho anh Mai Văn Đ, tổng cộng các khoản là : 6.682.000đ (Sáu triệu sáu trăm tám mươi hai nghìn đồng), trong đó có 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) của chị Hoàng Thị Thủy là tiền công người chăm sóc anh Đông.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền thì hàng tháng bên phải

thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

Ngày 25/02/2020 **Bị hại** có đơn kháng cáo toàn bộ Bản án.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Tạ Nguyên Đ, không có ý kiến gì về tội danh, điều luật mà cấp sơ thẩm áp dụng để xử phạt bị cáo Tạ Nguyên Đ. Bị cáo khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của mình tại phiên tòa sơ thẩm cũng như phiên tòa phúc thẩm. **Trách nhiệm dân sự: Bị cáo không chấp nhận theo đề nghị của Bị hại mà đề nghị giải quyết theo pháp luật.**

Bị hại đề nghị tăng hình phạt và giam bị cáo Tạ Nguyên Đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án.

Về hình thức: Bị hại **Mai Văn Đ** kháng cáo trong thời hạn Luật định. Nên đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận giải quyết yêu cầu kháng cáo của **Bị hại** theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung: Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của **Bị hại**; Đề nghị Hội đồng xét xem xét: Tăng bồi thường và các khoản tiền chưa được cấp sơ thẩm xem xét: Mất thu nhập trong 01 tháng vì Bị hại lái xe là: 15.000 000 đồng. Tổn thất tinh thần bằng 05 tháng lương cơ bản, mà cấp sơ thẩm chỉ chấp nhận 2.000 000 đồng. Không cho

bị cáo **Tạ Nguyên Đ** được hưởng án treo và giữ nguyên mức 08 tháng tù treo sang tù giam.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hình thức: Đơn kháng cáo của Bị hại nộp trong thời hạn luật định, hợp lệ. Nên được chấp nhận xem xét giải quyết yêu cầu kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm, được quy định tại các điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

2. Xét nội dung kháng cáo:

Căn cứ lời khai của bị cáo Tạ Nguyên Đ tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phiên tòa phúc thẩm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Do có sự bực tức nhau khi cùng uống rượu.

Đêm 14/6/2019, do mâu thuẫn trong lúc ngồi uống rượu giữa bị cáo Tạ Nguyên Đ với anh Mai Văn Đ. Sau đó, bị cáo Đ về nhà lấy 01 đoạn sắt đến nhà anh Đông tìm đánh anh Đ. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 15/6/2019, khi gặp anh Đông tại nhà văn hóa thôn Bài Lâm Hạ, xã Hồng Quang, Ứng Hòa, Bị cáo Đ dùng đoạn sắt vút một phát trúng vào đầu anh Đ. Anh Đ liền cúi xuống, bị cáo Đ tiếp tục vút thêm hai phát trúng vào hai vai của anh Đông. Hậu quả anh Mai Văn Đ bị tổn thương cơ thể 05% sức khỏe.

Như vậy hành vi của bị cáo Tạ Nguyên Đ đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự 2015 với tình tiết dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích hoặc tổn hại sức khỏe người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Đ là: 5 %.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Tạ Nguyên Đ là có căn cứ và đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo **Tạ Nguyên Đ** là nguy hiểm cho xã hội đã dùng 01 đoạn sắt vút 03 lần vào anh Đ (Có một lần vào đầu của anh Đ) vì đã xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của anh Đông, làm mất trật tự trị an tại

địa phương, gây tâm lý bất bình trong nhân dân. Bị cáo có nhận thức pháp luật nhưng không có ý thức tu dưỡng nên đã phạm tội. Vì vậy cần phải có biện pháp xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo **Tạ Nguyên Đ**.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Tòa cấp sơ thẩm đã chưa đánh giá đúng tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; Nhân thân người phạm tội. Nên đã cho Bị cáo **Tạ Nguyên Đ** được hưởng án treo là chưa đủ căn cứ, cần phải rút kinh nghiệm mà phải cách ly Bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới đủ tác dụng răn đe giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

Về trách nhiệm dân sự: Tòa án cấp sơ thẩm xem xét chưa thỏa đáng, cần chấp nhận thêm khoản mất thu nhập cho Bị hại trong 01 tháng là 15.000 000 đồng.

Tổn thất tinh thần là 05 tháng lương cơ bản bằng 7.450 000đồng mà cấp sơ thẩm chỉ chấp nhận 2.000 000 đồng còn lại 5.450 0000 đồng, được chấp nhận.

Tổng cộng: 15.000 000đ + 5.450 000 đ + 6.682 000 đ = 27.132 000 đồng.

3. Về án phí: Bị cáo **Tạ Nguyên Đ** phải chịu tiền án phí hình sự, Dân sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 355, các điểm b,d khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

I. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị hại **Mai Văn Đ**.

II. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2020/HS-ST ngày 25/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội, về phần Hình sự, Dân sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Tạ Nguyên Đ** phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; Các điểm s,i, khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 48 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Tạ Nguyên Đ** 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo **Tạ Nguyên Đ** phải bồi thường cho anh **Mai Văn Đ**, tổng số tiền là: = 27.132 000 đồng (Hai Bảy triệu một trăm ba hai nghìn đồng).

Sau khi án có hiệu lực pháp luật, nếu bị cáo **Tạ Nguyên Đ** không thi hành khoản tiền trả anh **Mai Văn Đ**. Bị cáo **Tạ Nguyên Đ** còn phải chịu mức lãi suất cơ bản do ngân hàng Nhà nước công bố đối với số tiền chậm thi hành án.

“Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 của Luật thi hành án dân sự người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự”.

III. Về án phí:

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo **Tạ Nguyên Đ** phải chịu 200.000 đồng tiền án phí Hình sự và 1.350 000 đồng tiền án phí Dân sự phúc thẩm để sung và ngân sách Nhà nước.

Trả lại anh **Mai Văn Đ** số tiền 300 000 đồng. Theo biên lai nộp tiền dự án phí: AM/2010/0009556, ngày 02/03/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

IV. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

V. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm là ngày 14/07/2020.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an huyện Ứng Hòa;
- VKSND huyện Ứng Hòa;
- TAND huyện Ứng Hòa;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa;
- UBND xã Hồng Quang, huyện Ứng Hòa;
- Bị hại; Bị cáo; lưu HS, VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HOÀNG VĂN THÀNH

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hà Nội;
- Công an huyện Thanh Trì;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- TAND huyện Thanh Trì;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì;
- UBND xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì;
- Bị hại; Bị cáo; lưu HS, VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HOÀNG VĂN THÀNH

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hà Nội;
- Công an quận Hoàn Kiếm;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- TAND quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường Khương Đ, quận Thanh Xuân..
- Bị hại.
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Thành